

HÌNH ẢNH TƯƠNG LAI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

GS. TS Kunihiko Narumi*

1. Giới thiệu

Trong số những nghiên cứu hợp tác của Đại học Osaka tại Việt Nam dựa trên Chương trình Đại học Cốt lõi, được JSPS tài trợ, Đề tài nghiên cứu số 2, “Sáng tạo và Bảo tồn Môi trường” được triển khai nhằm giải quyết rất nhiều chủ đề trong các nghiên cứu về môi trường và đô thị. Nhóm nghiên cứu bao gồm nhóm của Đại học Osaka do Giáo sư Kunihiko Narumi dẫn đầu và nhóm của Đại học Quốc gia Hà Nội do Giáo sư Nguyễn Cao Huân, Khoa Địa lý học dẫn đầu. Nghiên cứu của nhóm được bắt đầu từ tháng 04/2001 và kéo dài đến năm 2008.

Ở giai đoạn đầu, những mục tiêu và chiến lược của nghiên cứu hợp tác được hai nhóm thảo luận và quy định như sau:

- 1) Điều tra về quá trình đô thị hoá của thành phố Hà Nội.
- 2) Điều tra về các đặc trưng của mô hình đô thị.
- 3) Điều tra về mẫu đô thị tiếp tục cộng sinh với thiên nhiên, đặc biệt là môi trường nước.
- 4) Điều tra về điều kiện khu nhà ở của Chính phủ.
- 5) Việc thực hiện các hội thảo chung dựa trên những thành quả của các nghiên cứu chung.

Sự hợp tác về mặt hàn lâm giữa nhóm Đại học Osaka và đối tác của trường tại Hà Nội đã thu được rất nhiều thành quả trong các nghiên cứu về môi trường và đô thị, cũng như mạng lưới con người giữa hai trường đại học. Tài liệu này là một trong những thành quả của nghiên cứu hợp tác này.

2. Thành phố nổi tiếng đối với du khách

Thành phố phải hết sức hấp dẫn và thu hút đối với khách du lịch, nếu không thì du khách sẽ không tham quan, do vậy khái niệm về bản thân thành phố phải được thay đổi. Có một điểm thiết yếu là các đặc trưng được hỗ trợ nhờ sự giao lưu của con người, bởi vì các đặc trưng ấy sẽ mất đi nếu không có sự giao lưu này.

* Đại học Osaka, Nhật Bản.

Du lịch toàn cầu phát triển hết sức mạnh mẽ, do vậy đây có thể coi là lý do hợp lý để tranh luận về tầm quan trọng của việc phát triển sức hấp dẫn của thành phố. Cả hai ngành du lịch hoạt động trong và ngoài nước đều tăng cường liên hệ với sự cải thiện các tiêu chuẩn sống địa phương. Du lịch là tiêu thụ và tổng mức tiêu thụ tiêu dùng cho du lịch vượt quá tổng lượng chi tiêu cho quân sự trên thế giới. Du lịch sẽ là ngành công nghiệp hoà bình vĩ đại nhất thế giới. Đó là vì một khi chiến tranh nổ ra, nó sẽ chặn đứng du lịch ngay lập tức.

Tôi cho rằng những yêu cầu căn bản mà một thành phố phải có để thu hút du khách đó là bản chất con người và văn hoá. Một thành phố, nơi mà mọi người có thể sống trong một môi trường như thế sẽ thu hút du khách đến liên tục. Cho dù nền kinh tế cũng thu hút khách nhưng vẫn không tạo ra đủ những điều kiện mà họ muốn trải nghiệm. Nhằm tạo điều kiện cho mọi người trải nghiệm những đặc trưng của một thành phố như thế, nó phải đảm bảo điều kiện hội tụ sự hạnh phúc và đón chào.

3. Công ước Athens mới

Vào cuối thế kỷ XX, xu hướng đánh giá lại thành phố lịch sử hoặc tính lịch sử của thành phố được bắt đầu và vẫn tiếp tục diễn ra. Đây là một quan điểm chung đối với những ai quan tâm đến việc phục hồi tính nhân văn và chấp nhận các cách sống khác nhau của mọi người.

Các thành viên từ các hội đồng các nhà quy hoạch thành phố của 11 quốc gia trong Liên minh Châu Âu đã nhóm họp và tranh luận về mục tiêu mà một thành phố trong thế kỷ XXI nên hướng đến. Năm 1998, Công ước Athens mới được thông qua như một kết quả của tranh luận này. Công ước này yêu cầu một sự phản ánh về công tác quy hoạch thành phố được thúc đẩy suốt thế kỷ XX. Tóm tắt nội dung toàn bộ Công ước Athens mới như sau:

(1) Về cơ bản, trong khi “chất lượng của thành phố” bản thân nó là một nguồn lực, đóng góp vào sự thịnh vượng của nền kinh tế.

(2) Trong thế kỷ XXI, đặc biệt với ngành đô thị châu Âu, du lịch sẽ đóng một vai trò quan trọng.

(3) Ngoài ra, nhằm đáp ứng những nhu cầu này, sự hấp dẫn của đô thị cần phải được đẩy mạnh.

(4) Sự hấp dẫn của đô thị được hình thành khi một tài sản mang tính lịch sử có những đặc trưng mới hài hoà với nó.

(5) Sự bảo đảm của xã hội đô thị không có được chỉ trong một nền kinh tế toàn cầu.

(6) Quy hoạch thành phố phải thúc đẩy sự phát triển các ngành kinh doanh nhỏ bắt nguồn từ trong một khu vực, nhằm đẩy mạnh cơ sở hạ tầng kinh tế của thành phố.

(7) Nhiều ngành kinh doanh nhỏ có xu hướng phát sinh nhiều hơn trong thành phố cũ và các đặc trưng mà thành phố lịch sử đã phải nghiên cứu.

(8) Những đặc trưng mà thành phố cũ chủ động có được là tính đa dạng và một bản chất tổng hợp.

(9) Không chỉ những người mới đến mà tất cả mọi người đều phải được phép vào trong thành phố và sự tham gia của cư dân là tất yếu đối với công tác quy hoạch thành phố.

(10) Tình trạng sống độc thân, sự vô tâm và bị động đang gia tăng, do vậy môi trường - nơi mà các công dân quan tâm trong một thành phố và mọi người có thể giao lưu - cần phải được cải thiện.

(11) Môi trường thân thiện, như phân khu đô thị và vùng lân cận, phải được nghĩ đến là một yếu tố quan trọng.

(12) Vùng đất bỏ hoang phải được phát triển lại như một môi trường hấp dẫn và phải phục vụ như một địa điểm giao lưu của mọi người.

(13) Giáo dục đóng vai trò quan trọng nhằm đẩy mạnh ý thức về lịch sử và niềm tự hào của các công dân.

Những vấn đề nêu ra ở trên khơi gợi rất nhiều suy nghĩ và cũng hết sức thích đáng khi cần nhắc đến tương lai của các thành phố châu Á. Tuy nhiên, các thành phố châu Á đều dựa trên một cơ sở hạ tầng đô thị khác với các thành phố châu Âu. Những cơ sở nào trong số này tạo nên “chất lượng của các thành phố châu Á”, là nguồn lực đóng góp vào sự thịnh vượng của nền kinh tế?

4. Phát triển Đô thị Vành đai Thái Bình Dương ở châu Á và xem xét lại sự phát triển thành phố hiện đại

Trong suốt mười năm qua, thành phố châu Á thay đổi hết sức mạnh mẽ. Nhiều thành phố châu Á tăng trưởng nhanh chóng, như Seoul, Đài Bắc, Thượng Hải, Hồng Kông, Singapore, Kuala Lumpur, Bangkok và Jakarta với khung cảnh những toà nhà văn phòng và nhà ở chọc trời. Đây là biểu tượng của sự tăng trưởng kinh tế tại châu Á. Trong những năm gần đây, sự phát triển đô thị này được đầu tư quá mức, cung vượt quá cầu.

Cho dù sự phát triển được hình tượng hoá bằng các toà nhà chọc trời đang ngày càng gia tăng thì sự xa rời chủ nghĩa hiện đại trong quy hoạch thành phố tại châu Âu gần đây rất đáng kể. Cần nhận thức rằng năng lượng cho cuộc sống của thành phố phụ thuộc vào tính đa dạng của từng nhóm xã hội và được quyết định bằng thể hệ và chủng tộc, hoặc mức kinh tế đang lên. Nói chung, thành phố đa văn hoá được nhìn nhận trong một thành phố cũ có thể cung cấp thuyết động lực kinh tế và xã hội. Tại nhiều nơi trên thế giới, tính truyền thống của thành phố cần phải được nhìn nhận lại.

Ý tưởng đó tồn tại trong nhận thức “ngầm” về những vấn đề như đã giới thiệu của Công ước Athens mới. Điều đó có nghĩa là thành phố phải có tiềm năng nuôi dưỡng hoạt động kinh doanh bắt nguồn từ địa phương và phải có tiềm năng tạo ra các mối quan hệ xã hội tốt trong một thành phố. Phải thừa nhận rằng một thành phố với hình thức cũ và cấu trúc cũ có tiềm năng hoạt động theo cách này.

Có một điểm chung đối với tất cả các thành phố trên thế giới đó là những quan hệ con người hoặc kinh doanh hỗ trợ một thành phố phải có khả năng tồn tại. Cần phải lưu ý rằng hình thức của thành phố truyền thống phải được đánh giá lại nhằm tạo ra môi trường nuôi dưỡng tính bền vững này.

5. Phương hướng quản lý môi trường thành phố

Cho dù những điều kiện mà một thành phố phải được cung cấp sẽ được thảo luận một cách chi tiết, các vấn đề sau đây là quan trọng nhất.

- Đời sống thành phố có văn hoá và lành mạnh.

HÌNH ẢNH TƯƠNG LAI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

- Hoạt động thành phố thiết thực (hoạt động kinh tế, công nghiệp).
- Môi trường rất phong phú.
- Hòa hoà với nền nông nghiệp và ngư nghiệp.
- An toàn, bền vững và cộng sinh với thiên nhiên.

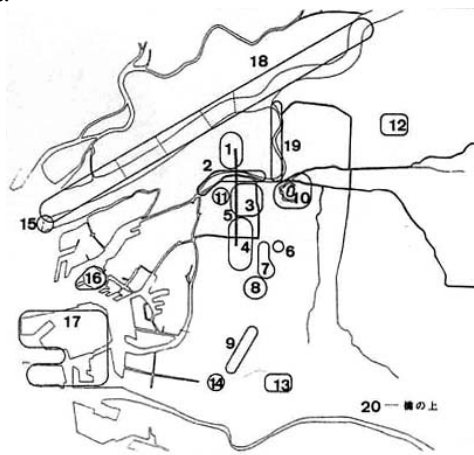
Nhằm cải thiện những điều kiện này, cần thiết phải chú trọng vào việc chuẩn bị các điều kiện thuận lợi cơ bản và cải thiện môi trường của thành phố. Tôi muốn thảo luận các vấn đề về quang cảnh thành phố, hình thức đô thị và sự tạo thành môi trường hấp dẫn là vấn đề chủ chốt. Trước tiên tôi muốn sắp xếp quy trình chung thực hiện việc quản lý thành phố như vậy.

(1) *Đánh giá một cấu trúc không gian đô thị và chất lượng đô thị sau khi phân tích lịch sử của khu vực đô thị*

Kỹ thuật được hiển thị trong “hình ảnh thành phố” của Kevin Lynch cho thấy một mô hình. Một thành phố được nhìn nhận như một hình ảnh và được đánh giá. Thành phố với hình ảnh hấp dẫn mọi người gồm:

- Cột mốc (biểu tượng để xem)/một ngọn núi hơi cao một chút, một cái hồ và một đầm lầy, một ngọn tháp, một cái cổng và toà nhà tưởng niệm, v.v.
- Lối đi (phần tuyến tính mọi người có thể bỏ qua)/phố chính, một quảng trường, một trạm dừng xe bus, một nhà ga, v.v...
- Giao điểm (điểm, điểm nút có thể được xem như một đơn vị)/một khu vực có đặc trưng đặc biệt, một khu vực lịch sử, các công viên, dải đất rộng cây xanh, v.v.
- Rìa (mép khu vực)/bờ biển, bờ sông, một bức tường và một hàng rào bao quanh khu vực, v.v.

Đối với cư dân, một đặc trưng quan trọng đó là yếu tố của “đất” và không cần thiết phải chú ý. Nói cách khác, đặc trưng quan trọng để hấp dẫn mọi người đến thăm là yếu tố “dáng vẻ” – đây được coi là điểm nổi bật. Thành phố có yếu tố “dáng vẻ” hấp dẫn sẽ tạo nên một hình ảnh nổi bật.



Các khu vực được thừa nhận là có “dáng vẻ” tại Osaka

(2) *Xem xét quy trình phát triển hoặc nâng cấp*

Phát triển và nâng cấp một khu đô thị nghĩa là “làm mới lại.” Để làm mới lại, có bốn loại sau đây:

- Phát triển mới: phát triển đất hiện thời là đất trống.

- Tái phát triển: phá huỷ công trình hiện có và xây lại trên nền đất cũ. Tái phát triển thường xuyên chỉ ra vấn đề này.

- Nâng cấp phục hồi: cái gì tự nó có thể sử dụng được, cái gì cần phải nâng cấp được phá huỷ và xây lại như mới.

- Bảo tồn: bảo tồn công trình dự kiến sẽ tiết kiệm đáng kể.

(3) *Ai là người đảm nhận? Ai thực hiện các hoạt động phát triển*

- Phát triển do dân chúng thực hiện.

- Phát triển do một công ty và người phát triển thực hiện.

- Phát triển do một cá nhân thực hiện (đa phần các trường hợp phát triển đều do cá nhân thực hiện), nói chung có quy mô nhỏ.

- Quản lý môi trường do mọi người trong khu vực cùng nhau thực hiện. Trong phần “nâng cấp phục hồi” được mô tả ở mục (2), cho dù từng người thực hiện công tác xây dựng cơ bản, song nếu không được triển khai cùng nhau sẽ không thể đạt được kết quả mong muốn. Công cuộc cải thiện khu đô thị cường độ cao của Nhật Bản, KIP (chương trình nâng cấp Kampung) của Indonesia... là những ví dụ điển hình.

6. Các đặc trưng và phương hướng tương lai của khu đô thị tại Hà Nội

Bản đồ sử dụng đất hiện thị trong Hình 1 (1983) và 2 (1996). So sánh hai bản đồ này, các đặc trưng của Hà Nội có thể được mô tả như sau:

(1) **Mặt nước (hồ và đầm lầy):** Hà Nội được bao quanh bởi sông Hồng, thể hiện một sức sống mạnh mẽ. Thành phố cổ kính này nằm trong vùng đất cao, đẹp của Hồ Tây về phía đông nam; các vùng đất thấp bao quanh được đô thị hoá rất tốt. Nhiều hồ và đầm lầy được xem là di tích của con kênh cổ xưa của sông Hồng vẫn tồn tại ở những vùng đất thấp. Môi trường nước của Hà Nội phải được xử lý hiệu quả.

(2) **Khu thành cổ Hà Nội:** Mặc dù bị Pháp chiếm đóng từ năm 1873, một nửa phần phía tây hiện nay vẫn được xem như khu vực của các công trình tưởng niệm – đây là khu vực mang tính biểu tượng của Hà Nội và cần phải được bảo tồn.

(3) **Khu phố cổ:** Đây là một trong những khu vực tạo nên những cá tính của Hà Nội, có giá trị du lịch rất lớn và cần phải được bảo tồn.

(4) **Khu đô thị lịch sử trong khu thuộc địa:** Nó cũng nằm trong khu vực chung có đặc trưng lịch sử và đặc biệt của Hà Nội, có giá trị tham quan lớn và cần được bảo tồn.

(5) **Khu đô thị hình thành trước năm 1945 không được quy hoạch:** Đây là khu đô thị được quy hoạch hoá với sự phát triển do cá nhân thực hiện. Cho dù giá trị lịch sử không lớn, những dãy nhà với đặc trưng đặc biệt của Hà Nội được thể hiện rõ ràng. Nguyên tắc chỉ đạo xây dựng có thể cần phải hướng dẫn cải tạo công trình, bảo tồn các giá trị đặc biệt.

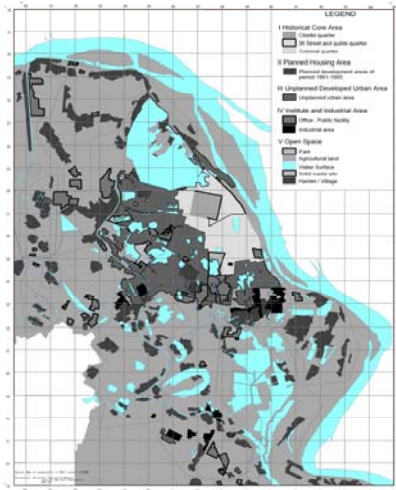
HÌNH ẢNH TƯƠNG LAI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

(6) Khu nhà tập thể: Khu này gần với trung tâm thành phố, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành một khu cư trú quy hoạch bài bản ở trung tâm (Hình 3). Sự tái phát triển hiệu quả là cần thiết.

(7) Khu đô thị được quy hoạch sau thời kỳ Đổi mới.

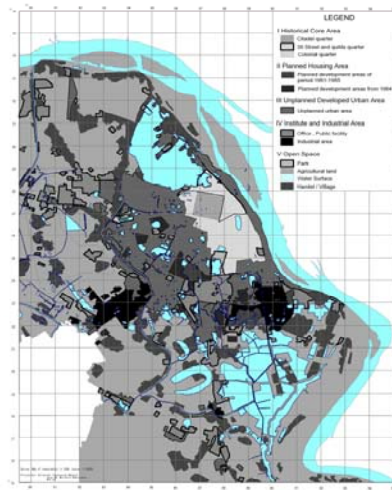
(8) Khu đô thị chưa được quy hoạch sau thời kỳ Đổi mới.

LAND USE MAP OF HANOI CITY IN 1983

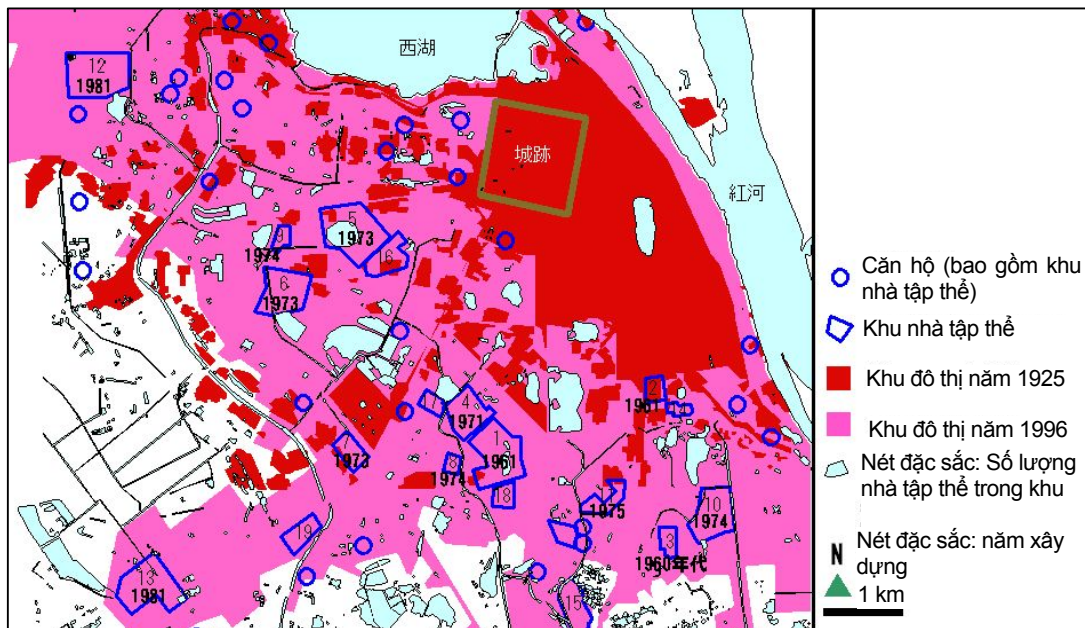


Hình 1: Bản đồ sử dụng đất TP. Hà Nội năm 1983

LAND USE MAP OF HANOI CITY IN 1996



Hình 2: Bản đồ sử dụng đất TP. Hà Nội năm 1996



Hình 3: Vị trí khu nhà tập thể

7. Tính cấp thiết của sự hướng dẫn phát triển đối với khu đô thị không được quy hoạch

Từ năm 1983 đến 1996, các khu đô thị không được quy hoạch đã được mở rộng đến 1.116,2ha. Sự phân loại sử dụng đất ở đây năm 1983 được thể hiện trong Bảng 1. Khu đô thị không được quy hoạch hình thành khi một cá nhân hay một công ty xây dựng trên một quy mô nhỏ và sau đó sinh sôi nảy nở. Có sự tiếp nối trong các khu đô thị này.

Bảng 1. Sự phân loại sử dụng đất và số đo diện tích mét vuông của khu vực đã thay đổi từ năm 1983 đến 1996

	Diện tích Khu đô thị đã quy hoạch/ha (%)		Diện tích Khu đô thị chưa quy hoạch/ha (%)		Diện tích Khu công nghiệp/ha (%)	
Mặt nước	3,8	1,6	201,6	18,0	53,8	4,9
Đất nông nghiệp	71,6	31,0	675,7	60,5	757,0	68,4
Khu làng	0,0	0,0	86,7	7,8	155,4	14,0
Khu đô thị chưa quy hoạch	150,5	65,1	0,0	0,0	127,6	11,5
Khu chất thải rắn	0,0	0,0	67,6	6,1	0,0	0,0
Khác	5,4	2,3	84,6	7,6	13,1	1,2
Tổng cộng	231,3	100,0	1116,2	100,0	1106,9	100,0

- Được tạo thành dọc theo đường hiện có với chiều rộng là tương đối.
- Được tạo thành phía sau khu đô thị dọc theo đường bộ.
- Được tạo thành cách xa đường chính hoặc khu đô thị hiện có.
- Được tạo thành từ cụm làng nông nghiệp đang ngày càng tăng.

Trong khu đô thị chưa quy hoạch, là kết quả của sự phát triển các lô đất xây dựng của các cá nhân hoặc công ty, những người có được quyền sử dụng đất, khu đô thị hiện nay đang rất lộn xộn, do đó nảy sinh ra rất nhiều vấn đề.

Các vấn đề của môi trường sống phát sinh do thiếu hụt sự phát triển cơ sở hạ tầng trong quá trình đô thị hoá. Hậu quả này phát sinh từ khu đô thị chưa quy hoạch với một mạng lưới đường bộ phức tạp, không có cơ sở xử lý chất thải.

- Trong trường hợp khu đô thị được hình thành bằng cách chiếm dụng hồ hoặc đầm lầy, nhiều vấn đề về môi trường sống phát sinh như tiêu huỷ chất thải, sự xuống cấp của chất lượng nước, lũ lụt do giảm bề mặt nước.

- Ngay cả khi các công ty phát triển theo cách khá thống nhất, họ vẫn có ý định xây dựng một công trình sử dụng tối đa diện tích đất, đôi khi họ không xây dựng cơ sở hạ tầng tuyệt đối cần thiết như các đường vào. Do đó, loại hình phát triển này có khả năng làm suy giảm môi trường trong tương lai.

Để tránh rơi vào trường hợp đó, phát triển cơ sở hạ tầng là rất cần thiết và việc thành lập quy định xây dựng cũng rất khẩn cấp.

HÌNH ẢNH TƯƠNG LAI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ



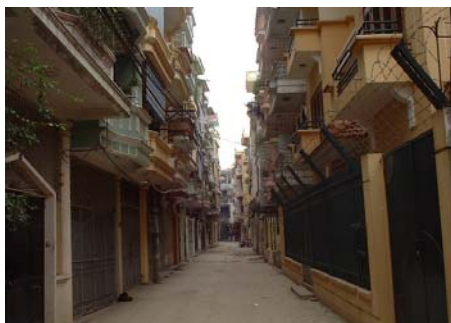
Ảnh 1 - Gần hồ Hào Nam

Thực vật dưới hồ đang phát triển, song ở phía sau khu đô thị ven đường, mặt nước đã bị chiếm dụng và các công trình tư nhân đang mọc lên. Công tác xử lý chất thải và sự xuống cấp của nước có thể thấy rõ. Trong bản đồ sử dụng đất, đây được xác định là “khu đô thị chưa quy hoạch.”



Ảnh 2 - Phường Thanh Nhân

Đọc theo con đường, các công trình tư nhân đang mọc lên. Ngoài ra, các công trình sắp được triển khai ở phía sau khu vực ven đường. Trong bản đồ sử dụng đất, đây được xác định là “khu đô thị chưa quy hoạch.”



Ảnh 3 - Phường Hào Nam

Căn cứ theo bản đồ, phường này có thể đã là đất nông nghiệp. Trong khu này, có thể một công ty phát triển ở bên trong để tránh xa lề đường. Khu này trở nên quá đông đúc và sự phát triển không thể đáp ứng được tiêu chuẩn phát triển theo quy hoạch. Trong bản đồ sử dụng đất, đây được xác định là “khu đô thị chưa quy hoạch.”



Ảnh 4 - Thôn Đoài

Khu làng này với rất nhiều ao hồ đang trở thành khu đô thị mật độ cao. Những con phố hẹp trải khắp xung quanh và cơ sở hạ tầng lạc hậu. Sự chiếm dụng mặt nước đang dần gia tăng. Trong bản đồ sử dụng đất, khu này được xác định là “làng” năm 1996. Nhưng bức ảnh này được chụp vào năm 2002, do vậy chúng tôi đoán rằng việc xây dựng và mật độ xây dựng của khu vực đang trở nên ngày càng cao.

8. Ý kiến và ấn tượng của chuyên gia Nhật Bản từng đến thăm Hà Nội

Năm 2004, các thành viên của Viện Thiết kế Đô thị Nhật Bản đã đến thăm Hà Nội. Kỳ vọng về tương lai của Hà Nội được nêu lên căn cứ theo ấn tượng tại thời điểm đó. Xin được giới thiệu dưới đây:

(1) Bảo tồn hiệu quả và sử dụng thực tế mặt nước

Khu thành phố Hà Nội với số lượng mặt nước và cây xanh đầy đủ đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân theo tỷ lệ không giống như thủ đô của các quốc gia hiện đại khác. Cần thiết phải đánh giá giá trị phong cảnh với nước, ngăn chặn sự mở rộng thành phố vô giới hạn và sự Manhattan hoá. Cần phải coi môi trường có nước rất quan trọng không chỉ xét theo quan điểm hồi ức về một cảnh quan giờ đây đã mất đi, mà còn xem xét sự phát triển thành phố trên quan điểm sử dụng hiệu quả môi trường có nước.



Ảnh 5 - Hồ

Sự bảo tồn cảnh quan làng quê tươi đẹp cùng sông song tồn tại với cảnh quan bờ hồ phải được xem xét từ quan điểm sử dụng khu nông thôn bằng cách bổ sung thêm giá trị vào nông nghiệp, v.v... Hơn thế nữa, đây là giá trị thu hút du lịch quốc tế.

(2) Hòa hòa với nông nghiệp

Môi trường làng nông nghiệp phải được giới thiệu vào trong thành phố. Cảnh đồng được nhìn thấy trong các làng hoa là vùng đất trồng trọt trong một khu đô thị, có thể được khai thác như một vùng đất cây xanh giống như một kiểu công viên. Ngoài ra, đây còn là một nơi đặc tính lịch sử tạo ấn tượng cùng thời điểm nâng cấp về mặt định tính trong môi trường như một vùng đất cây xanh. Một ngôi làng truyền thống là nơi có hồ, cây gỗ và đền. Các thành phần này mang đến đặc trưng này cho một khu đô thị.



Ảnh 6 - Làng hoa

(3) Phục hồi khu phức hợp nhà ở tập thể

Khu phức hợp nhà ở tập thể được xây dưới thời bao cấp cho thấy khung cảnh hấp dẫn, nơi sẽ do những người dân sống tại đó tiến hành mở rộng và thay đổi. Cần phải cân nhắc sự cách tân khu phức hợp nhà ở tập thể tiêu biểu cho Hà Nội.



Ảnh 7 - Nhà tập thể

HÌNH ẢNH TƯƠNG LAI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

Cần phải tái tạo các không gian để người dân giao lưu và hệ thống hỗ trợ lẫn nhau trong khu phức hợp nhà ở mới. Cần phải đánh giá lại vai trò của điểm gặp gỡ (đình) tồn tại ở trung tâm của làng cũ.

(4) Bảo tồn và sử dụng thực tế các công trình lịch sử trong khu thuộc địa

Lấy ví dụ, khu phố Hùng Vương và phố Điện Biên Phủ tồn tại các công trình hấp dẫn và các giá trị này có thể được đẩy mạnh bằng sự cách tân. Dĩ nhiên, những loại cây lớn dọc theo phố cũng rất quý giá. Sự hấp dẫn này phải được khai thác ở mức cao nhất.

Có rất nhiều ví dụ thành công về sự bảo tồn các thành phố cổ tại châu Âu, như tại Pháp và Italia có một tài sản thành phố nổi bật có thể tương đương với các khu phố như vậy ở Hà Nội.

(5) Bảo tồn và sử dụng thực tế nhà hộ kinh doanh

Mối quan hệ lành mạnh giữa đường phố và cửa hàng thể hiện trong các thành phố của Việt Nam. Đó là sinh lực của thành phố và nguồn gốc của sự thịnh vượng. Những sai lầm mà các thành phố tại Nhật Bản gặp phải trong tiến trình cơ giới hoá, ngoại ô hoá... cần phải tránh ở Hà Nội.

Làm thế nào mà hộ kinh doanh trên lô đất nơi mặt tiền thì hẹp kéo dài sâu vào trong ở Hà Nội lại thay đổi trong quá trình tăng trưởng kinh tế? Cần phải xác định rõ khu vực được dành cho một dãy nhà hộ kinh doanh?



Ảnh 8 - Công trình Pháp xây



Ảnh 9 - Nhà hộ kinh doanh

9. Kết luận

Mỗi xã hội tự do đều phải trải qua vấn đề mà các khu đô thị có thể dễ dàng vướng vào sự xuống cấp môi trường nhanh chóng do tự do hoá kinh tế và cho phép người dân sử dụng đất tự do theo ý mình. Nhằm giải quyết các vấn đề này, quy hoạch đô thị và một hệ thống quy định xây dựng đã được thiết lập trong tất cả những xã hội này. Nhằm tiến tới phát triển Hà Nội như một thành phố quốc tế trong tương lai, một giải pháp cho vấn đề này phải được đưa ra.

Ý kiến và ấn tượng của chuyên gia Nhật Bản được giới thiệu trên đây có vẻ lạc quan và hoài cổ. Nhưng chúng ta biết qua nhiều ví dụ rằng việc phát triển chỉ dựa trên ý tưởng hiện đại không thể xây dựng nên thành phố sáng tạo. Chất lượng hấp dẫn của thành phố phải được bắt nguồn dựa trên lịch sử và văn hoá của thành phố. Tôi tin chắc rằng Hà Nội có tiềm năng này.